

# PHÁP LUẬT VỀ DỮ LIỆU TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

VŨ ĐÌNH NĂM

Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải

Nhận bài ngày 16/7/2026. Sửa chữa xong 26/8/2026. Duyệt đăng 27/8/2026.

## Abstract

The digital transformation of the People's Courts requires a unified, secure, efficient, and interoperable data infrastructure that facilitates information sharing among agencies within the judicial system. In this context, data law provides an essential legal foundation for the creation, governance, use, and protection of judicial data in support of adjudication and court administration. This article analyzes and evaluates the current legal framework governing data in the digital transformation of the People's Courts. It identifies the achievements and limitations of this framework and proposes several recommendations for its improvement. These recommendations aim to strengthen the role of judicial data in digital transformation, support the development of e-courts, enhance the effectiveness of judicial operations, and meet the requirements of judicial reform in Vietnam.

**Keywords:** Data, data law, digital transformation, e-courts, judicial data, People's Courts.

## 1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số (CDS) đang trở thành “nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài nhằm xây dựng nền tư pháp hiện đại, minh bạch, dựa trên công nghệ số” (Nguyễn Cúc, 2026). Trong đó, dữ liệu là nguồn lực cốt lõi, vừa phục vụ hoạt động xét xử, quản trị, điều hành, vừa tạo cơ sở để phát triển các dịch vụ tư pháp số và ứng dụng công nghệ mới. Vì vậy, xây dựng và hoàn thiện pháp luật về dữ liệu có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình CDS của Tòa án. Trong những năm gần đây, Việt Nam từng bước hình thành và hoàn thiện khung pháp lý về dữ liệu thông qua Luật Dữ liệu năm 2024, Luật Chuyển đổi số năm 2025 và các quy định liên quan đến giao dịch điện tử, bảo vệ dữ liệu và tổ tụng trên môi trường số. Tuy nhiên, pháp luật về dữ liệu tư pháp, quản trị, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu trong hoạt động của Tòa án vẫn còn những vấn đề cần tiếp tục hoàn thiện. Trên cơ sở đó, bài viết phân tích thực trạng pháp luật về dữ liệu trong hoạt động của Tòa án nhân dân và đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của dữ liệu, thúc đẩy CDS và xây dựng Tòa án điện tử ở Việt Nam.

## 2. Pháp luật về dữ liệu phục vụ chuyển đổi số trong hoạt động của Tòa án nhân dân

### 2.1. Quy định của pháp luật về dữ liệu đối với chuyển đổi số trong hoạt động của Tòa án nhân dân

#### 2.1.1. Quy định về tạo lập, quản trị và khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động của Tòa án nhân dân

Luật Dữ liệu năm 2024 đã xác lập cơ sở pháp lý chung cho việc xây dựng, quản trị và khai thác dữ liệu số. Theo Điều 11, việc thu thập, tạo lập dữ liệu phải bảo đảm đúng căn cứ pháp luật, thống nhất với các danh mục và dữ liệu chủ; Điều 12 yêu cầu bảo đảm chất lượng dữ liệu về tính chính xác, đầy đủ, toàn vẹn, cập nhật và thống nhất. Đồng thời, Điều 15 quy định về quản trị dữ liệu nhằm bảo đảm dữ liệu được quản lý thống nhất, chuẩn hóa, an toàn và hiệu quả; Điều 16 quy định việc truy cập, truy xuất dữ liệu phải đúng thẩm quyền, đúng mục đích và bảo đảm an ninh, an toàn (Quốc hội, 2024).

Các quy định của Luật Dữ liệu năm 2024 tạo cơ sở pháp lý để Tòa án nhân dân xây dựng, chuẩn hóa và quản trị dữ liệu phục vụ xét xử, quản lý và điều hành. Dữ liệu được hình thành trong toàn bộ quá trình tố tụng, từ tiếp nhận, thụ lý, thu thập tài liệu, chứng cứ đến ban hành, lưu trữ bản án, quyết định, cùng các dữ liệu về án lệ, thống kê xét xử và quản trị nội bộ. Việc áp dụng các nguyên tắc về tạo lập, cập

Email: Vudinhnamk26@gmail.com

nhật, chất lượng và quản trị dữ liệu góp phần thống nhất dữ liệu, hạn chế phân tán và nâng cao hiệu quả khai thác dữ liệu phục vụ thống kê, theo dõi tiến độ, phân tích công việc và hỗ trợ quản trị Tòa án.

Bên cạnh dữ liệu hình thành trong hoạt động tố tụng, pháp luật về CDS và tổ chức hoạt động Tòa án còn đặt ra yêu cầu quản lý, khai thác dữ liệu phục vụ quản trị, điều hành. Nhóm dữ liệu này bao gồm dữ liệu về số lượng, tiến độ, kết quả giải quyết vụ án, vụ việc; khối lượng công việc; đội ngũ cán bộ, Thẩm phán; các điều kiện bảo đảm hoạt động của Tòa án. Việc tạo lập, cập nhật, chuẩn hóa, tích hợp, lưu trữ và khai thác các dữ liệu này phải được thực hiện theo quy định về quản lý dữ liệu, bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, thống nhất và khả năng truy xuất. Pháp luật từng bước xác lập cơ sở cho việc sử dụng dữ liệu trong thống kê, theo dõi, đánh giá hoạt động và quản lý nguồn lực của Tòa án.

#### *2.1.2. Quy định về dữ liệu điện tử, hồ sơ điện tử và chứng cứ điện tử*

Một trong những nội dung pháp lý quan trọng của CDS Tòa án nhân dân là thừa nhận, sử dụng và quản lý dữ liệu điện tử trong quá trình tố tụng. Luật Giao dịch điện tử năm 2023 đã xác lập cơ sở pháp lý cho thông điệp dữ liệu, trong đó quy định về giá trị pháp lý, gửi, nhận, lưu trữ và sử dụng thông điệp dữ liệu, cũng như chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy (Quốc hội, 2023). Đây là cơ sở pháp lý chung để các tài liệu, thông tin được tạo lập và trao đổi bằng phương thức điện tử có thể được sử dụng trong các quan hệ pháp lý, trong đó có hoạt động tố tụng của Tòa án. Trên cơ sở đó, pháp luật tố tụng và các quy định của Tòa án nhân dân từng bước ghi nhận việc nộp, tiếp nhận, số hóa, lưu trữ và khai thác tài liệu, chứng cứ điện tử. Đáng chú ý, Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã quy định cụ thể hơn về thực hiện thủ tục tố tụng, thủ tục hành chính tư pháp trên môi trường số, tạo cơ sở cho việc sử dụng phương thức điện tử trong một số khâu của quá trình giải quyết vụ án, vụ việc (Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, 2026). Các quy định này góp phần chuyển đổi phương thức quản lý hồ sơ của Tòa án từ hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử, đồng thời tạo điều kiện hình thành quy trình tố tụng dựa trên dữ liệu.

#### *2.1.3. Quy định về kết nối và chia sẻ dữ liệu tư pháp*

Luật Dữ liệu năm 2024 quy định về kết nối, chia sẻ, điều phối và khai thác dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức theo thẩm quyền. Việc chia sẻ dữ liệu phải bảo đảm đúng mục đích, phạm vi, thẩm quyền và tuân thủ các yêu cầu về an ninh, an toàn dữ liệu. Pháp luật cũng xác lập nguyên tắc quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu thống nhất, hạn chế việc tạo lập, lưu trữ và quản lý dữ liệu trùng lặp.

Đối với Tòa án nhân dân, các quy định này là cơ sở pháp lý cho việc kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phạm vi pháp luật cho phép, phục vụ hoạt động tố tụng, quản lý và điều hành.

#### *2.1.4. Quy định về bảo vệ dữ liệu trong hoạt động của Tòa án nhân dân*

Bảo vệ dữ liệu là yêu cầu tất yếu của CDS Tòa án nhân dân, bởi dữ liệu tư pháp chứa đựng nhiều thông tin có tính riêng tư, nhạy cảm và có giá trị pháp lý cao. Hồ sơ vụ án, vụ việc có thể bao gồm thông tin về nhân thân, tài sản, đời tư, quan hệ gia đình, hoạt động kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật kinh doanh và trong một số trường hợp là thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước. Vì vậy, việc số hóa và khai thác dữ liệu tư pháp phải đồng thời bảo đảm tính sẵn sàng của dữ liệu cho hoạt động tư pháp và yêu cầu bảo mật, an toàn dữ liệu.

Pháp luật hiện hành đã hình thành cơ sở pháp lý tương đối rộng về bảo vệ dữ liệu thông qua Luật Dữ liệu năm 2024, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025, Luật An toàn thông tin mạng năm 2015 và Luật An ninh mạng năm 2018 cùng các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong đó, Luật Dữ liệu đặt ra yêu cầu bảo vệ dữ liệu trong toàn bộ quá trình thu thập, tạo lập, quản trị, xử lý, lưu trữ và khai thác; đồng thời yêu cầu bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu (Quốc hội, 2024). Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân tiếp tục xác lập các nguyên tắc và trách nhiệm trong xử lý dữ liệu cá nhân, tạo cơ sở pháp lý để kiểm soát việc thu thập, sử dụng, cung cấp và khai thác thông tin cá nhân trong môi trường số (Quốc hội, 2025). Những quy định này là cơ sở để Tòa án tổ chức phân quyền truy cập, kiểm soát việc khai thác, bảo đảm an toàn hệ thống và phòng ngừa việc truy cập, sử dụng dữ liệu trái thẩm quyền. Đặc biệt, bảo vệ dữ

liệu trong hoạt động Tòa án phải bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu công khai, minh bạch hoạt động tư pháp và bảo vệ quyền riêng tư, dữ liệu cá nhân. Việc công khai bản án, quyết định và thông tin xét xử phải tuân thủ các giới hạn pháp luật, nhất là đối với thông tin cá nhân và thông tin thuộc diện hạn chế tiếp cận. Do đó, yêu cầu bảo vệ dữ liệu cần được thực hiện xuyên suốt từ khâu tạo lập, phân loại, lưu trữ đến công khai và khai thác dữ liệu.

#### *2.1.5. Quy định về khai thác dữ liệu phục vụ phát triển các công nghệ mới*

Luật Dữ liệu năm 2024 quy định về quản lý, xử lý, khai thác và sử dụng dữ liệu, tạo cơ sở pháp lý cho việc khai thác dữ liệu phục vụ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Dữ liệu được khai thác, sử dụng theo mục đích, thẩm quyền và phạm vi phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với lĩnh vực tư pháp, các dữ liệu được hình thành trong hoạt động của Tòa án có thể được sử dụng để phục vụ hoạt động quản lý, nghiên cứu, thống kê và phát triển các ứng dụng công nghệ trên cơ sở các quy định pháp luật có liên quan.

Việc khai thác và sử dụng dữ liệu phải tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước, bí mật đời tư và an toàn thông tin. Đối với dữ liệu chứa thông tin cá nhân hoặc thông tin thuộc phạm vi bảo vệ theo pháp luật, việc xử lý, chia sẻ và sử dụng phải đáp ứng các điều kiện, trình tự và thẩm quyền luật định. Đây là cơ sở pháp lý cho việc sử dụng dữ liệu tư pháp trong các hoạt động ứng dụng công nghệ mới, bao gồm AI, phân tích dữ liệu và các hệ thống xử lý dữ liệu.

### **2.2. Đánh giá thực trạng pháp luật về dữ liệu đối với chuyển đổi số trong hoạt động của Tòa án nhân dân**

#### *2.2.1. Những kết quả đạt được*

Thứ nhất, khung pháp lý về dữ liệu ngày càng được hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý chung cho quá trình CDS trong hoạt động của Tòa án nhân dân: Hệ thống pháp luật về dữ liệu, giao dịch điện tử, CDS, bảo vệ dữ liệu và an toàn thông tin từng bước xác lập các quy định về tạo lập, quản trị, xử lý, khai thác, chia sẻ và bảo vệ dữ liệu. Trên cơ sở đó, Tòa án nhân dân đã ban hành và triển khai các quy định, giải pháp về quản lý, số hóa, cập nhật và khai thác dữ liệu, từng bước bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” (Dương Dung, Vũ Hiếu, 2026), gắn với chữ ký số và các phần mềm quản lý nghiệp vụ. Qua đó, dữ liệu từng bước được xác định không chỉ là nguồn thông tin phục vụ quản lý, mà còn là nguồn lực quan trọng thúc đẩy xây dựng và phát triển môi trường tư pháp số.

Thứ hai, việc ứng dụng dữ liệu trong hoạt động Tòa án đã có những chuyển biến rõ nét, thể hiện qua số hóa hồ sơ, xử lý tài liệu và chứng cứ điện tử, thực hiện một số thủ tục tố tụng trên môi trường số, công khai bản án, quyết định và từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu. Các quy định về tố tụng và hành chính tư pháp trên môi trường số đã tạo cơ sở cho việc tiếp nhận, xử lý đơn, tài liệu, chứng cứ điện tử, số hóa và lưu trữ hồ sơ. Đến nay, Tòa án đã công bố hơn 1,4 triệu bản án, quyết định, tổ chức gần 20.000 phiên tòa trực tuyến và bước đầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo với trên 5,7 triệu lượt hỏi đáp qua trợ lý ảo (Giang Phạm, 2024).

Thứ ba, yêu cầu bảo đảm an toàn, bảo mật và bảo vệ dữ liệu ngày càng được chú trọng, tạo cơ sở để cân bằng giữa yêu cầu công khai, minh bạch hoạt động tư pháp với bảo vệ quyền riêng tư và dữ liệu cá nhân. Đồng thời, vai trò của dữ liệu trong quản trị và hiện đại hóa hoạt động Tòa án ngày càng được nhận thức rõ hơn, tạo tiền đề cho việc phát triển Tòa án điện tử và khai thác các công nghệ mới.

#### *2.2.2. Những hạn chế, bất cập*

Bên cạnh những kết quả đạt được, pháp luật về dữ liệu phục vụ CDS trong hoạt động Tòa án nhân dân vẫn còn một số hạn chế cần tiếp tục khắc phục.

*Công tác quản trị và đánh giá dữ liệu phục vụ CDS chưa có hệ thống chỉ số đầy đủ:* Mặc dù Tòa án đã ban hành hơn 30 văn bản, kế hoạch, quyết định về CDS, nhưng chưa có đầy đủ các chỉ số về tỷ lệ hồ sơ án được số hóa, tỷ lệ dữ liệu được cập nhật, tỷ lệ văn bản tố tụng được ký số, mức độ liên thông và khả năng khai thác dữ liệu giữa các hệ thống (Dương Dung, Vũ Hiếu, 2026). Việc thiếu các chỉ số định lượng về dữ liệu gây khó khăn cho việc đánh giá chất lượng, mức độ khai thác và hiệu quả sử dụng dữ liệu trong hoạt động Tòa án.

Cơ chế quản trị dữ liệu trong hệ thống Tòa án chưa được cụ thể hóa đầy đủ về chủ thể, trách nhiệm và phạm vi quản lý, khai thác dữ liệu, đặc biệt là trách nhiệm đối với dữ liệu không chính xác, không được cập nhật hoặc bị mất, sửa đổi, khai thác trái thẩm quyền.

*Khả năng kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Tòa án với các cơ quan có liên quan còn phụ thuộc vào nhiều điều kiện pháp lý và kỹ thuật:* Trong khi dữ liệu tư pháp có tính liên thông cao thì các hệ thống thông tin vẫn có thể được xây dựng theo những tiêu chuẩn khác nhau. Điều này ảnh hưởng đến khả năng khai thác dữ liệu thống nhất và làm giảm hiệu quả của CDS.

*Chất lượng và tính chuẩn hóa của dữ liệu chưa được đặt đúng mức trong các quy định pháp luật:* CDS không chỉ đòi hỏi dữ liệu được số hóa mà còn phải bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, thống nhất, cập nhật, có khả năng truy xuất và chia sẻ. Nếu dữ liệu đầu vào không bảo đảm chất lượng thì các hệ thống phân tích dữ liệu hoặc trí tuệ nhân tạo được xây dựng trên đó cũng khó bảo đảm độ tin cậy.

Việc cân bằng giữa công khai dữ liệu tư pháp và bảo vệ dữ liệu cá nhân vẫn đặt ra nhiều vấn đề: Tòa án vừa phải bảo đảm tính công khai, minh bạch của hoạt động xét xử, vừa phải bảo vệ quyền riêng tư và các thông tin nhạy cảm của cá nhân, tổ chức. Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện tiêu chí phân loại dữ liệu được công khai, hạn chế tiếp cận, ẩn danh hoặc bảo mật.

*Pháp luật chưa theo kịp yêu cầu khai thác dữ liệu tư pháp cho các công nghệ mới, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo:* Việc sử dụng dữ liệu bản án, quyết định và các dữ liệu tư pháp khác để phát triển công cụ AI đặt ra những vấn đề về mục đích sử dụng, quyền tiếp cận dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân, trách nhiệm đối với kết quả do AI tạo ra và kiểm soát nguy cơ sai lệch.

*Trách nhiệm pháp lý đối với các sự cố dữ liệu trong hoạt động Tòa án cần được xác định cụ thể hơn:* Khi xảy ra mất dữ liệu, rò rỉ thông tin, truy cập trái phép hoặc dữ liệu bị thay đổi cần có cơ chế xác định trách nhiệm của từng chủ thể và phương thức khắc phục, phục hồi dữ liệu, bảo đảm hoạt động xét xử không bị gián đoạn.

### **3. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về dữ liệu thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của Tòa án nhân dân**

#### **3.1. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý về dữ liệu tư pháp**

Trước hết cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về dữ liệu trong pháp luật tổ chức Tòa án và pháp luật tố tụng, bảo đảm sự thống nhất với Luật Dữ liệu, Luật Giao dịch điện tử, Luật Chuyển đổi số và pháp luật về bảo vệ dữ liệu. Trong đó, cần từng bước xác định rõ khái niệm, phạm vi và các nhóm dữ liệu tư pháp, bao gồm dữ liệu về vụ án, vụ việc; dữ liệu về người tham gia tố tụng; tài liệu, chứng cứ điện tử (Nguyễn Đức Hạnh, Cao Cẩm Thi, 2023); bản án, quyết định; án lệ; dữ liệu thống kê và dữ liệu phục vụ quản trị Tòa án. Việc xác định rõ phạm vi dữ liệu tư pháp là cơ sở để xây dựng chế độ pháp lý tương ứng đối với từng loại dữ liệu. Không nhất thiết phải xây dựng một đạo luật riêng về dữ liệu tư pháp mà trước mắt có thể hoàn thiện các quy định chuyên ngành trong pháp luật về tổ chức Tòa án nhân dân, pháp luật tố tụng và các văn bản hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao, bảo đảm sự thống nhất với khung pháp luật chung về dữ liệu.

#### **3.2. Hoàn thiện cơ chế quản trị dữ liệu thống nhất trong hệ thống Tòa án**

Cần xây dựng mô hình quản trị dữ liệu thống nhất, tập trung về tiêu chuẩn và phân quyền về khai thác. Tòa án nhân dân tối cao giữ vai trò đầu mối, chịu trách nhiệm xây dựng kiến trúc, tiêu chuẩn, danh mục dữ liệu dùng chung và quy định về cập nhật, chia sẻ, lưu trữ, bảo mật, kết nối dữ liệu; Tòa án các cấp chịu trách nhiệm tạo lập, cập nhật, kiểm tra và khai thác dữ liệu theo phân quyền.

Quản trị dữ liệu cần bao quát các khâu tạo lập, chuẩn hóa, cập nhật, lưu trữ, khai thác, chia sẻ và giám sát, đồng thời xác định rõ chủ thể chịu trách nhiệm đối với từng loại dữ liệu. Việc quản lý phải bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, thống nhất, cập nhật, toàn vẹn và có khả năng truy xuất, gắn với cơ chế kiểm tra, lưu vết và trách nhiệm giải trình. Qua đó, hình thành nguyên tắc “một dữ liệu – một chuẩn – một đầu mối chịu trách nhiệm – khai thác theo phân quyền”, tạo nền tảng cho CDS và phát triển tư pháp số.

### **3.3. Hoàn thiện cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu tư pháp**

Chuyển từ cách tiếp cận kết nối, chia sẻ dữ liệu theo từng dự án, từng hệ thống riêng lẻ sang xây dựng cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu thống nhất, đồng bộ, ổn định và lâu dài trong toàn hệ thống Tòa án và giữa Tòa án với các cơ quan, tổ chức có liên quan. Pháp luật cần quy định rõ phạm vi, danh mục và loại dữ liệu được kết nối, chia sẻ; cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp; cơ quan, đơn vị được quyền tiếp nhận, khai thác và sử dụng dữ liệu; đồng thời xác định cụ thể điều kiện, thẩm quyền, phạm vi và mục đích khai thác dữ liệu. Bên cạnh đó, cần thống nhất các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật, cấu trúc và định dạng dữ liệu, phương thức kết nối, cơ chế xác thực và phân quyền truy cập, bảo đảm khả năng liên thông giữa các hệ thống thông tin và hạn chế tình trạng dữ liệu bị phân tán, trùng lặp hoặc khó khai thác. Bên cạnh đó, cần quy định cụ thể quyền, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và cá nhân tham gia quá trình kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu, nhất là trách nhiệm bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, kịp thời, toàn vẹn, an toàn và bảo mật của dữ liệu. Cơ quan cung cấp dữ liệu phải chịu trách nhiệm về chất lượng và tính hợp pháp của dữ liệu được chia sẻ; cơ quan tiếp nhận, khai thác phải sử dụng dữ liệu đúng thẩm quyền, đúng mục đích và không được tự ý cung cấp, chuyển giao hoặc sử dụng dữ liệu ngoài phạm vi được phép. Việc kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu đồng thời phải tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước, bảo đảm quyền riêng tư và an toàn thông tin mạng, gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát và xử lý trách nhiệm khi có vi phạm. Qua đó, từng bước hình thành hệ sinh thái dữ liệu tư pháp liên thông, thống nhất và có khả năng khai thác hiệu quả, trong đó dữ liệu được tạo lập một lần, được cập nhật, quản lý và chia sẻ theo các chuẩn thống nhất, hạn chế việc yêu cầu cung cấp lại những thông tin đã có. Đây là cơ sở để nâng cao hiệu quả khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động xét xử, quản trị, thống kê, dự báo và điều hành của Tòa án, đồng thời tạo nền tảng cho việc phát triển các ứng dụng số, trí tuệ nhân tạo và các dịch vụ tư pháp số trong hệ thống Tòa án.

### **3.4. Hoàn thiện pháp luật về hồ sơ, tài liệu và chứng cứ điện tử**

Tiếp tục hoàn thiện các quy định về giá trị pháp lý và giá trị chứng minh của dữ liệu điện tử trong tố tụng, trong đó làm rõ các yêu cầu về nguồn gốc, tính xác thực, tính toàn vẹn, phương thức thu thập, lưu trữ, khả năng truy xuất cũng như cơ chế kiểm tra và xác minh dữ liệu điện tử. Việc quy định cụ thể các tiêu chí này sẽ tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho việc tiếp nhận, đánh giá và sử dụng tài liệu, chứng cứ điện tử trong quá trình giải quyết vụ án.

Đồng thời, từng bước chuẩn hóa hồ sơ vụ án điện tử, bảo đảm hồ sơ điện tử không chỉ là bản sao của hồ sơ giấy mà trở thành phương thức quản lý, khai thác và xử lý hồ sơ chủ yếu trong môi trường tư pháp số. Pháp luật quy định thống nhất về cấu trúc, thành phần, định dạng, lưu trữ, cập nhật, chia sẻ và bảo đảm an toàn hồ sơ điện tử, phù hợp với yêu cầu CDS và xây dựng Tòa án điện tử.

### **3.5. Hoàn thiện cơ chế pháp lý về bảo vệ dữ liệu tư pháp**

Hoàn thiện cơ chế phân loại dữ liệu tư pháp theo mức độ nhạy cảm và xác định tương ứng chế độ tiếp cận, khai thác và bảo vệ. Đối với bản án, quyết định và dữ liệu được công khai cần quy định rõ tiêu chí ẩn danh, che giấu hoặc loại bỏ thông tin cá nhân không cần thiết, đồng thời xác định trách nhiệm của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền trong kiểm tra trước khi công khai.

Đối với dữ liệu được khai thác trong nội bộ hệ thống Tòa án cần hoàn thiện quy định về phân quyền, xác thực người dùng, kiểm soát quyền truy cập và ghi nhận lịch sử khai thác. Việc truy cập dữ liệu phải gắn với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng chủ thể; đồng thời bảo đảm khả năng kiểm tra, truy vết và xác định trách nhiệm khi xảy ra hành vi truy cập, sử dụng hoặc cung cấp dữ liệu trái pháp luật. Bên cạnh đó, cần xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và cá nhân quản lý dữ liệu khi xảy ra mất dữ liệu, rò rỉ thông tin, truy cập trái phép hoặc dữ liệu bị sửa đổi nhằm bảo đảm khả năng khắc phục, phục hồi dữ liệu và duy trì hoạt động xét xử.

### **3.6. Xây dựng khung pháp lý cho khai thác dữ liệu tư pháp bằng trí tuệ nhân tạo**

Từng bước xây dựng khung pháp lý về khai thác dữ liệu tư pháp bằng trí tuệ nhân tạo (AI). Pháp luật cần quy định về mục đích, phạm vi và điều kiện sử dụng dữ liệu tư pháp để phát triển các hệ thống AI

phục vụ tìm kiếm văn bản, phân tích dữ liệu, hỗ trợ nghiên cứu hồ sơ, thống kê và quản trị Tòa án. Việc khai thác dữ liệu phải tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước và các quyền, lợi ích hợp pháp của chủ thể liên quan.

AI được xác định là công cụ hỗ trợ hoạt động tư pháp, không thay thế chức năng xét xử và trách nhiệm của Thẩm phán. Pháp luật cần quy định yêu cầu về tính minh bạch, khả năng kiểm chứng kết quả, kiểm soát việc sử dụng dữ liệu và bảo đảm quyền tố tụng của các chủ thể. Kết quả do AI cung cấp không làm thay đổi thẩm quyền, trách nhiệm pháp lý và tính độc lập của Thẩm phán trong hoạt động xét xử.

### **3.7. Gắn hoàn thiện pháp luật về dữ liệu với xây dựng Tòa án điện tử**

Hoàn thiện pháp luật về dữ liệu cần được đặt trong tổng thể xây dựng Tòa án điện tử, bảo đảm sự thống nhất giữa các quy định về tạo lập, quản trị, khai thác, chia sẻ và bảo vệ dữ liệu trong toàn bộ hoạt động của Tòa án. Theo đó, dữ liệu cần được hình thành và cập nhật xuyên suốt quá trình tố tụng, đồng thời có khả năng liên thông giữa các hệ thống phục vụ xét xử, quản trị, điều hành và cung cấp dịch vụ tư pháp số. Đây là cơ sở để CĐST Tòa án từ việc ứng dụng công nghệ đơn thuần sang tổ chức và vận hành hoạt động tư pháp dựa trên dữ liệu.

## **4. Kết luận**

Dữ liệu đang trở thành nền tảng cốt lõi của quá trình CĐST trong hoạt động ở Tòa án nhân dân, bởi dữ liệu số giúp Tòa án nhân dân đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng xét xử và hiện thực hóa mục tiêu xây dựng tòa án điện tử. Sự phát triển của pháp luật về dữ liệu trong thời gian qua đã tạo cơ sở quan trọng cho số hóa hồ sơ, thực hiện thủ tục tố tụng trên môi trường số, kết nối và chia sẻ dữ liệu, đồng thời mở ra khả năng ứng dụng các công nghệ mới trong hoạt động Tòa án. Tuy nhiên, yêu cầu xây dựng Tòa án điện tử và tiến tới Tòa án thông minh đòi hỏi tiếp tục hoàn thiện pháp luật về dữ liệu tư pháp theo hướng thống nhất, chuyên biệt, an toàn và có khả năng thích ứng với sự phát triển của công nghệ. Trong đó, trọng tâm cần chuyển từ “số hóa dữ liệu” sang “quản trị dữ liệu”, từ “quản trị dữ liệu” sang “khai thác dữ liệu” và từ “khai thác dữ liệu” sang “ra quyết định dựa trên dữ liệu” (Dương Tấn Thành, 2026). Đây là nền tảng quan trọng để nâng cao hiệu quả quản trị, chất lượng xét xử và khả năng tiếp cận công lý trong quá trình CĐST Tòa án nhân dân ở Việt Nam.

### **Tài liệu tham khảo**

- Dương Dung, Vũ Hiếu (2026). *Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn: Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xét xử của Tòa án các cấp*. <https://quochoi.vn/tintuc/Pages/su-kien-noi-bat.aspx?ItemID=99752>, ngày 08/05/2026.
- Dương Tấn Thành (2026). *Bàn về đào tạo nguồn nhân lực số cho Tòa án nhân dân khu vực hiện nay*. <https://tapchitoaan.vn/ban-ve-dao-tao-nguon-nhan-luc-so-cho-toa-an-nhan-dan-khu-vuc-hien-nay15441.html>, ngày 24/4/2026.
- Giang phạm (2024). *Ngành Tòa án nhân dân - mô hình chuyển đổi số thành công cấp Bộ, ngành*. <https://micclose.dev.cnnd.vn/nganh-toa-an-nhan-dan-mo-hinh-chuyen-doi-so-thanh-cong-cap-bo-nganh-197240616224716488.htm>, ngày 16/06/2024.
- Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (2026). *Hướng dẫn số 01/2026/NQ-HĐTP, ngày 15/01/2026 thực hiện thủ tục tố tụng, thủ tục hành chính tư pháp trên môi trường số tại Tòa án nhân dân*.
- Nguyễn Cúc (2026). *Ngành Tòa án tăng tốc chuyển đổi số, hướng tới Tòa án điện tử*. <https://congly.vn/nganh-toa-an-tang-toc-chuyen-doi-so-huong-toi-toa-an-dien-tu-509142.html>, ngày 19/01/2026.
- Nguyễn Đức Hạnh, Cao Cẩm Thi (2023). *Quy định về chứng cứ điện tử trong pháp luật tố tụng và Luật Giao dịch điện tử*. <https://tapchitoaan.vn/quy-dinh-ve-chung-cu-dien-tu-trong-phap-luat-to-tung-va-luat-giao-dich-dien-tu8114.html>, ngày 07/3/2023.
- Phan Thụy Khanh (2026). *Phiên tòa trong kỷ nguyên số: Cân bằng giữa quyền tiếp cận công lý, sự tôn nghiêm của phiên tòa và quản trị công nghệ*. <https://lsvn.vn/phen-toa-trong-ky-nguyen-so-can-bang-giua-quyen-tiep-can-cong-ly-su-ton-nghiem-cua-phen-toa-va-quan-tri-cong-nghe-a176473.html>, ngày 26/7/2026.
- Quốc hội (2023). *Luật Giao dịch điện tử*. Luật số 20/2023/QH15, ngày 22/6/2023.
- Quốc hội (2024). *Luật Dữ liệu*. Luật số 60/2024/QH15, ngày 30/11/2024.
- Quốc hội (2025). *Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân*. Luật số 9142025/QH15, ngày 26/6/2025.